

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

* Phạm vi công việc của gói thầu.

- Gói thầu: Gói thầu số 01: Thi công xây dựng
- Công trình: Xây dựng công trình thủy lợi sau UBND xã Rô Men (cũ).
- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Đam Rông 2.

* Quy mô gói thầu như sau:

Công trình được thiết kế với các nội dung sau:

- Xây dựng 01 đập dâng nước dài 14m chắn ngang qua suối. Cao trình đỉnh đập chọn +651,80 m nhằm đảm bảo lấy nước về kênh chính. Đập hình dạng đa giác có cải tiến đỉnh đập kiểu thực dụng để tăng khả năng thoát lũ xuống hạ lưu.

Vật liệu xây dựng đập chọn là thân đập xây đá hộc M100 bên ngoài bọc bê tông cốt thép M250 đá 1x2 dày 20 cm, chiều cao đập lớn nhất 1,2 m;

- Gia cố vai tràn bên trái đến cao trình 652,40 m bằng tường trọng lực chiều cao tường 2,90 m;

- Bố trí 1 cửa xả cát KT: (bxh)=(1,0x1,2) m nằm ở vai phải đập nhằm mục đích xả cát lắng đọng trước đập. Cổng xả cát có hình dạng đơn giản sử dụng các máy đóng mở V1 nhằm thuận tiện cho việc thao tác cũng như ngăn ngừa sự mất mát trong quá trình vận hành.

- Bể tiêu năng sau chân đập bằng chiều rộng tràn B=14 m; chiều sâu bể h=0,5 m; chiều dài bể tiêu năng L=5,0 m; gia cố sau bể bằng rọ đá kích thước (2x1x0,5) m, gia cố mái hạ lưu bằng xây đá hộc M100, hệ số mái m=1,5.

- Hệ thống kênh dẫn có chiều dài L=1.291,0 m trong đó gồm 28,16 m kênh kích thước BxH = (0,5x0,7) m và 1.262,84 m kênh kích thước BxH=(0,4x0,5) m bằng kết cấu BTCT M250 đá 1x2 cm. Các công trình trên kênh gồm 04 bể bơm, 13 cửa lấy nước, 06 công qua đường và 01 tràn cuối kênh.

6. Địa điểm xây dựng: Thôn Rô Men, xã Đam Rông 2, tỉnh Lâm Đồng.

7. Nhóm dự án, loại, cấp công trình chính thuộc dự án: Nhóm C, công trình NN&PTNT, cấp IV.

9. Thời hạn hoàn thành : 12 tháng ;

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng : 12 tháng.

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1			
2			
3			
...			

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu:

- QCVN 04-01/2010/BNN&PTNT - Thành phần, nội dung hồ sơ thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công các công trình thủy lợi;
- QCVN 04-05: 2012/BNNPTNT - Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát;
- TCVN 8477:2010 - Thành phần, khối lượng khảo sát địa chất trong các giai đoạn - CTTL Công tác trắc địa trong xây dựng công trình;
- TCVN 8478:2010 - Thành phần, khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn - CTTL;
- TCVN 8839-2023 - Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường, thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4253:2012 - Nền các công trình thủy công - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 8304:2009 - Công tác thủy văn trong hệ thống thủy lợi;
- 14 TCN178:2006 - CTTL - ống xi phông kết cấu thép, yêu cầu thiết kế;
- TCVN 4118:2012 - Hệ thống kênh tưới - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9164:2012 - Hệ thống tưới tiêu - yêu cầu kỹ thuật vận hành hệ thống kênh;
- TCVN 5574:2012 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- Các tiêu chuẩn kỹ thuật và các văn bản pháp quy hiện hành khác có liên quan đến xây dựng công trình;

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát.

- Nhà thầu thi công công trình theo đúng Hồ sơ thiết kế được phê duyệt, quy trình quy phạm thi công hiện hành.

- Nhà thầu phải có bộ máy quản lý chất lượng của mình và chịu trách nhiệm về chất lượng các vật tư, thiết bị và chất lượng toàn bộ hệ thống thiết bị lắp đặt tại công trình.

- Hàng tháng phải lập kế hoạch thi công gửi Chủ đầu tư trước ngày 01 hàng tháng, trong kế hoạch phải nêu rõ biện pháp thi công, giải pháp kỹ thuật, số lượng nhân lực, máy móc, thiết bị, lịch nghiệm thu. Bản kế hoạch phải được Chủ đầu tư phê duyệt trước khi thi công.

- Lập hệ thống quản lý chất lượng: Chỉ huy trưởng công trường, bộ phận giám sát chất lượng bao gồm những người có đủ năng lực theo quy định điều kiện năng lực hoạt động xây dựng theo quy định hiện hành trong xây dựng cơ bản.

- Báo cáo đầy đủ quy trình, phương án và kết quả tự kiểm tra chất lượng vật tư, thiết bị và sản phẩm lắp đặt với Chủ đầu tư để kiểm tra, giám sát.

- Kiểm tra vật tư, cấu kiện, thiết bị lắp đặt, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình. Mọi vật tư, thiết bị đưa vào lắp đặt phải được kiểm tra chứng chỉ chất lượng, catalo và mẫu trước khi thi công.

- Nghiệm thu nội bộ các công tác thi công xây lắp, giai đoạn xây lắp, chạy thử thiết bị, hạng mục công trình hoàn thành và công trình hoàn thành.

- Đề nghị Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu sản phẩm các công tác lắp thiết bị, giai đoạn hoàn thành xây lắp, chạy thử thiết bị, hạng mục công trình hoàn thành và công trình hoàn thành sau khi đã nghiệm thu nội bộ.

- Hàng tháng báo cáo Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng và khối lượng công việc đã thực hiện. Báo cáo được gửi cho Chủ đầu tư trước ngày 25 hàng tháng.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị.

- Khi lập E-HSĐT nhà thầu phải chỉ định rõ nguồn gốc xuất xứ của một số thiết bị vật tư chính sử dụng vào công trình.

- Vật tư, thiết bị phải đảm bảo chất lượng, mẫu mã, chủng loại theo yêu cầu của thiết kế, hồ sơ mời thầu, tất cả các vật tư, thiết bị đều phải được thông qua và được sự đồng ý bằng văn bản của bên mời thầu trước khi đưa về công trường.

- Tất cả các vật tư, thiết bị phải được nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng cho công trình và phải có các chỉ tiêu cơ lý, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, Hồ sơ thiết kế và tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn ngành hiện hành của Việt Nam.

- Khi có yêu cầu, nhà thầu phải xuất trình hồ sơ lý lịch về vật tư, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình.

- Một số vật tư cần có mẫu thử, nhà thầu phải tiến hành thử nghiệm tại nơi kiểm tra theo yêu cầu và có sự giám sát của phía chủ đầu tư.

- Những vật tư nào không đảm bảo theo yêu cầu về chất lượng, mẫu mã..., đều phải lập biên bản và đưa ra khỏi công trình trong thời gian không quá 24 giờ.

Ghi chú: - Khái niệm “tương đương” được nêu trong bảng trên được hiểu là: các vật tư, thiết bị có chất lượng; đặc tính, thông số kỹ thuật; tính năng sử dụng; công nghệ sản xuất và mẫu mã sản phẩm tương tự với chủng loại và mã sản phẩm của hãng nêu trên.

- Tiêu chuẩn chế tạo, quy trình sản xuất cũng như các tham chiếu về nhãn hiệu, số catalô (nếu có) được nhắc đến trong bảng trên chỉ nhằm mục đích mô tả, Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu, catalô khác miễn là đảm bảo sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu đã nêu.

4. Yêu cầu về trình tự thi công.

Nhà thầu phải nêu cụ thể quy trình, trình tự thi công từ khi chủ đầu tư bắt đầu bàn giao tim mốc đến khi nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công trình.

5. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

- Xe chở vật liệu qua các khu dân cư phải được che bạt.

- Bố trí lán trại, bãi để xe máy, kho vật tư vật liệu cách xa nguồn nước sinh hoạt tối thiểu là 50m.

- Vật liệu xây dựng được tập kết từng khu vực riêng lẻ, gọn gàng và hợp lý.
-Vật liệu thừa, phế thải phải được tập kết tập trung và được tưới ẩm để xử lý bụi hoặc phủ kín bằng bạt khi được vận chuyển ra khỏi công trình.

-Vật liệu vận chuyển từ ngoài vào công trình khi đi phải dùng bạt nilon che đậy thùng xe để không gây ô nhiễm môi trường.

- Sau khi thi công hoàn thiện tất cả các hạng mục công trình theo đúng yêu cầu kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế mời thầu. Đơn vị tiến hành tháo dỡ các công trình tạm, di chuyển khỏi công trường các nguyên vật liệu, di chuyển thiết bị xe máy xử lý các chất thải vệ sinh khu vực công trình và trả lại môi trường như trước khi thi công.

- Đơn vị thi công tiến hành tổng kiểm tra toàn bộ công trình lần cuối, nếu quá trình thi công thực hiện đảm bảo đúng theo yêu cầu thiết kế kỹ thuật và hồ sơ mời thầu thì sẽ báo cáo với chủ đầu tư công trình để tiến hành tổng nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ

- Có các biện pháp đề phòng chống cháy cho công trình chính, công trình tạm và bất cứ tài sản nào xung quanh công trường. Nhà thầu đặc biệt thận trọng khi sử dụng các thiết bị như: Cốt pha gỗ, máy hàn điện, các thiết bị cắt bằng oxy

acetylene và các thiết bị khác có sử dụng đến ánh sáng trần và phải có biện pháp đặc biệt để tồn trữ chất lỏng dễ cháy tại công trường.

- Có đầy đủ các thiết bị chữa cháy như : Bình cứu hoả, thang, câu liêm,....

- Mọi các bộ công nhân viên đều được huấn luyện nội quy và các biện pháp chống cháy. Thường xuyên nhắc nhở và giáo dục ý thức phòng cháy nổ trên công trường

- Nghiêm cấm đem những chất cháy nổ vào công trường

7. Yêu cầu về an toàn lao động;

- Mua bảo hiểm cho máy móc thiết bị thi công các công trình phục vụ thi công

- Có các biện pháp và phương tiện hữu hiệu đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và công trình trong suốt quá trình thi công.

- Tại những vị trí nguy hiểm nhà thầu phải có các biển báo, cấm cờ, rào chắn, ban đêm có đèn.

- Đơn vị thi công luôn đảm bảo quyền lợi của người lao động, pháp lệnh về bảo hộ lao động và điều lệ bảo hiểm xã hội.

- Tất cả công nhân làm việc trên công trường đều phải học tập và thực hiện nội quy an toàn lao động, phải quán triệt phương châm “Sản xuất phải an toàn, An toàn để sản xuất”.

- Trước khi đi làm đều phải kiểm tra các loại dụng cụ sản xuất, các loại dụng cụ phòng hộ, các loại máy móc thi công. Khi phát hiện có hiện tượng hư hỏng không đảm bảo an toàn phải sửa chữa và chỉ khi đảm bảo an toàn mới được sử dụng.

- Công nhân khi đi làm cần được trang bị đầy đủ các dụng cụ phòng hộ lao động: Quần áo, giày, ủng, găng tay, mũ bảo hộ...

- Đường điện, nước phục vụ thi công phải bố trí gọn gàng không gây trở ngại cho người, xe cộ và các phương tiện phục vụ thi công trên công trường.

- Sau mỗi đợt mưa bão, có gió lớn hoặc sau khi ngừng thi công nhiều ngày liên tiếp thì phải kiểm tra lại các điều kiện an toàn.

- Trên công trường phải bố trí hệ thống đèn chiếu sáng đầy đủ, trên các tuyến giao thông đi lại và các khu vực thi công về ban đêm, không cho phép làm việc ở những chỗ không được chiếu sáng.

8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị để thi công hoàn chỉnh gói thầu hoặc nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động để đáp ứng yêu cầu của gói thầu.

9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;

Nhà thầu đưa ra các biện pháp tổ chức thi công tổng thể và thi công các hạng mục phải hợp lý và logic để đạt được tiến độ và đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật.

10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

- Yêu cầu chung về quản lý chất lượng của nhà thầu: Nhà thầu phải lập hệ thống quản lý chất lượng theo quy định trong đó quy trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình thuộc việc quản lý chất lượng.

- Bảo đảm chất lượng và quản lý chất lượng của nhà thầu.

- Xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng.

- Lập và quản lý hồ sơ của nhà thầu: lập, ghi chép và lưu giữ hồ sơ trong quá trình thi công công trình

- Thời gian bảo hành công trình: 12 tháng

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1			
2			
...			